

Số: 593 /BC-TTĐVVL

Cần Thơ, ngày 27 tháng 7 năm 2018

## **BÁO CÁO**

### **Phân tích cung, cầu lao động 6 tháng đầu năm 2018 và dự báo 6 tháng cuối năm 2018**

Trong 6 tháng đầu năm 2018, Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ (Trung tâm) đã thu thập, khảo sát thông tin cung, cầu lao động từ Cổng thông tin việc làm Cần Thơ tại địa chỉ [www.vieclamcantho.vn](http://www.vieclamcantho.vn), thông tin đăng tuyển trên báo, đài của 2.344 lượt doanh nghiệp với 25.369 chỗ làm việc trống cần tuyển dụng và thông tin của 8.528 người tìm việc tại thành phố Cần Thơ.

Qua phân tích thông tin thu thập được, nhận thấy tình hình thị trường lao động thành phố Cần Thơ 6 tháng đầu năm 2018, cụ thể như sau:

#### **I. PHÂN TÍCH CUNG, CẦU LAO ĐỘNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018:**

##### **1. Tình hình chung**

Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, trong 6 tháng đầu năm 2018, Ủy ban nhân dân thành phố chủ động nắm bắt tình hình, chỉ đạo triển khai tích cực các giải pháp huy động các nguồn lực và lợi thế của thành phố, xây dựng và phát triển thành phố ngày càng văn minh, hiện đại; tạo điều kiện khuyến khích các tổ chức, cá nhân phát huy hiệu quả sản xuất kinh doanh. Các cấp, các ngành, các địa phương có nhiều nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu đạt kế hoạch và tăng cao so cùng kỳ.

Trong 6 tháng đầu năm 2018 tình hình kinh tế-xã hội tiếp tục giữ đà tăng trưởng, nhiều lĩnh vực chủ lực chuyên biến tích cực. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ước đạt 28.478 tỷ đồng, tăng 07,43% so với cùng kỳ. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng trưởng đạt mức khá cao, ước tăng 07,36% so với cùng kỳ, các lĩnh vực công nghiệp đều tăng từ 06,1 - 07,4%; sản xuất nông nghiệp chuyển đổi sang các mô hình hiệu quả. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ ước thực hiện 63.135,1 tỷ đồng, đạt 53,7% kế hoạch, tăng 13,25% so cùng kỳ. Hoạt động du lịch gắn với các sự kiện, điểm nhấn các quận, huyện, lễ hội văn hóa-thể thao cấp thành phố, vùng, quốc gia và quốc tế được tổ chức ngày càng quy mô và chuyên nghiệp. Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được chú trọng. Công tác giáo dục và đào tạo, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, các lĩnh vực lao động, việc làm, an sinh xã hội được quan tâm và đạt kết quả tích cực. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến với mức độ 3, mức độ 4 tăng so với cùng kỳ và vượt kế hoạch. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Bên cạnh kết quả đạt được, kinh tế-xã hội thành phố 6 tháng qua vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế. Thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách chuyên biến chậm; hoạt động logistics (chuỗi cung ứng) còn hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng

và thể mạnh, chưa phát huy trung tâm dịch vụ vùng. Xuất khẩu còn nhiều thách thức, dễ bị ảnh hưởng bởi những tác động của thị trường, sự gia tăng các rào cản kỹ thuật tại một số thị trường lớn. Quy mô doanh nghiệp đang hoạt động đa số có số vốn nhỏ và siêu nhỏ, chưa đảm bảo cho nghiên cứu, đổi mới sản phẩm, công nghệ và thiết bị.

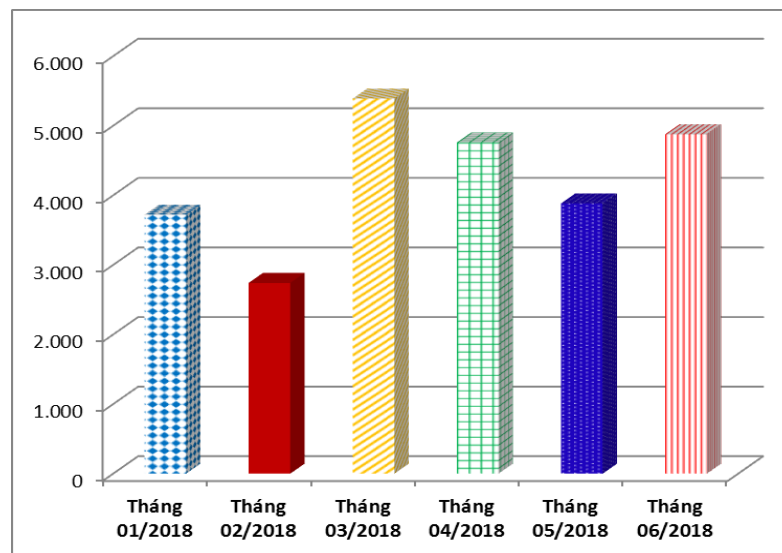
Trước tình hình đó, Lãnh đạo thành phố đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, tích cực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tập trung rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách liên quan đến đầu tư kinh doanh; khuyến khích khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, phấn đấu tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn đạt 07,5% - 08%, từng bước tạo sự chuyển biến rõ nét trong cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

## 2. Tình hình cung-cầu nhân lực

### 2.1. Nhu cầu tuyển dụng nhân lực

Trong 6 tháng đầu năm 2018, Trung tâm đã thực hiện khảo sát 2.344 lượt doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng là 25.369 người, tăng 04,18% so với cùng kỳ năm 2017. Qua khảo sát cho thấy nhu cầu tuyển dụng hàng tháng của các doanh nghiệp biến động và chênh lệch cao, nhu cầu tuyển dụng tăng mạnh vào tháng 03, tháng 04/2018 và giảm vào tháng 02/2018; do đây là thời điểm nghỉ Tết Nguyên Đán, các doanh nghiệp tập trung sử dụng nguồn nhân lực hiện có và bố trí lao động một cách hợp lý nên nhu cầu tuyển dụng lao động không cao.

*Đơn vị tính: người*



**Biểu đồ 1:** *Nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2018*

- Nhu cầu nhân lực theo nhóm ngành kinh tế:

Từ đầu năm 2018 đến nay, nhiều doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp thành lập mới đẩy mạnh đầu tư sản xuất, tăng quy mô và chất lượng

cung cấp các dịch vụ như công nghiệp chế biến, chế tạo, lưu trú và các dịch vụ thương mại tăng lên. Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ, trong 6 tháng đầu năm 2018, thực hiện cấp mới đăng ký kinh doanh cho 723 doanh nghiệp các loại hình, tổng vốn đăng ký 3.394 tỷ đồng, tăng 15,5% về số doanh nghiệp và tăng 31,3% về số vốn đăng ký so cùng kỳ. Thành phố thu hút được 10 dự án của các doanh nghiệp ngoài nhà nước, tổng vốn đầu tư 718,8 tỷ đồng, đến nay, thành phố hiện có 427 dự án đang triển khai thực hiện, tổng vốn đầu tư 76.659 tỷ đồng. Những điều này đã tác động tích cực đến thị trường lao động trên địa bàn thành phố ở 6 tháng đầu năm 2018 và cả trong 6 tháng cuối năm 2018.

Các doanh nghiệp tuyển dụng nhiều nhất hoạt động ở các lĩnh vực kinh tế: công nghiệp chế biến, chế tạo; bán buôn và bán lẻ; dịch vụ lưu trú và ăn uống; xây dựng; hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ; thông tin và truyền thông; ... Trong đó, các doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng nhiều nhất hoạt động ở lĩnh vực bán buôn và bán lẻ, chiếm 28,41% tổng nhu cầu tuyển dụng ở tất cả các nhóm ngành kinh tế.

**Bảng 1:** Các nhóm ngành kinh tế của doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng nhiều nhất 6 tháng đầu năm 2018

Đơn vị tính: Người

Số TT	Nhóm ngành kinh tế	Số lượng lao động doanh nghiệp cần tuyển						
		Lao động phổ thông	Sơ cấp nghề	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Trên đại học	Tổng cộng
1	Công nghiệp chế biến, chế tạo	2.779	245	3.145	314	724	-	7.207
2	Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	2.311	42	428	275	1.142	-	4.198
3	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	1.746	447	-	785	-	-	2.978
4	Xây dựng	745	359	355	389	563	1	2.412
5	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ	-	97	648	241	784	5	1.775
6	Thông tin và truyền thông	-	-	315	121	647	1	1.084

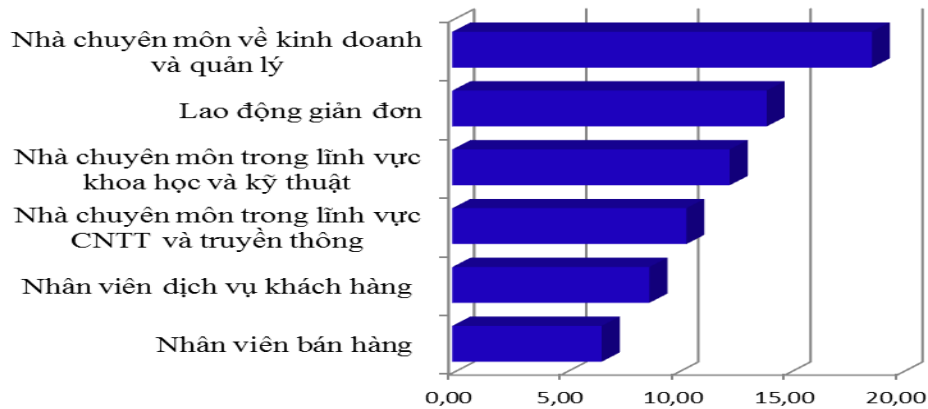
- Nhu cầu nhân lực theo nhóm nghề:

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hướng đến cách mạng công nghiệp 4.0 đã tác động mạnh mẽ, tạo ra nhiều lợi ích cũng như thách thức đến công tác quản trị nguồn nhân lực của doanh nghiệp. Thông qua hình thức tuyển dụng lao động trên hệ thống điện tử, trực tuyến phát triển mạnh giúp cho công tác tuyển dụng nhân sự được thuận tiện, nhanh chóng hơn. Các doanh nghiệp đều đòi hỏi cao về thể hiện năng lực đối với người dự tuyển, nhất là người dự tuyển các chức danh lãnh đạo. Ngược lại, người dự tuyển cũng đòi hỏi cao hơn về quyền lợi và đãi ngộ ngay sau khi được tuyển dụng. Một bộ phận lao động trẻ không có khuynh hướng gắn bó lâu dài với doanh nghiệp mà chỉ muốn trải nghiệm một thời gian sẽ "nhảy việc" nhiều nơi. Do đó, các doanh nghiệp phải xây dựng lực lượng lao động hiện hữu và tuyển dụng bổ sung nguồn nhân lực mới.

Các nhóm nghề có nhu cầu tuyển dụng cao trong 6 tháng đầu năm 2018 như nhà chuyên môn về kinh doanh và quản lý (18,71%), lao động giản đơn (14,02%), nhà chuyên môn trong lĩnh vực khoa học và kỹ thuật (12,37%), nhà chuyên môn trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông (10,44%), nhân viên dịch vụ khách hàng (08,79%), nhân viên bán hàng (06,67%), ...

Đơn vị tính: %

### TOP 06 NHÓM NGHỀ CÓ NHU CẦU TUYỂN DỤNG CAO NHẤT 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2018



**Biểu đồ 2:** Tỷ trọng cầu lao động phân theo nhóm nghề 6 tháng đầu 2018

Nhu cầu tuyển dụng nhân lực cao nhất trong 6 tháng đầu năm 2018 là nhóm nghề Nhà chuyên môn về kinh doanh và quản lý (chiếm 18,71% tổng số cầu nhân lực). Nhu cầu tuyển dụng gia tăng ở các vị trí tuyển dụng yêu cầu người ứng tuyển có kiến thức, kinh nghiệm và sự phù hợp văn hóa doanh nghiệp. Các doanh nghiệp tập trung tuyển dụng các vị trí việc làm như kế toán, tư vấn tài chính, quản lý nhân sự, nhân viên quảng cáo, marketing, nhân viên kinh doanh, đại diện bán hàng, ... Nguyên nhân là do 6 tháng đầu năm, thành phố đã thực hiện quyết liệt những giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường; khuyến khích khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp nên thúc đẩy tăng nhân lực nhóm ngành này.

Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 thúc đẩy mạnh mẽ nền kinh tế nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ chuyển sang nền kinh tế tri thức, sang xã hội “thông minh”. Do đó, đòi hỏi các doanh nghiệp phải ứng dụng thành tựu mới của khoa học và công nghệ để tối ưu hóa quá trình sản xuất, quản lý, tiêu dùng như hạ tầng thông minh, xây dựng thông minh, dây chuyền thông minh, sản phẩm thông minh, quản trị thông minh.... Vì vậy, trong 6 tháng đầu năm 2018, nhu cầu tuyển dụng các nhóm nghề Nhà chuyên môn trong lĩnh vực khoa học và kỹ thuật (chiếm 12,37% tổng số cầu nhân lực) và Nhà chuyên môn trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông (chiếm 10,44% tổng số cầu nhân lực) tăng mạnh.

**Bảng 2:** Bảng thống kê so sánh tỷ trọng cầu lao động theo nhóm nghề trên địa bàn thành phố Cần Thơ 6 tháng đầu năm 2018

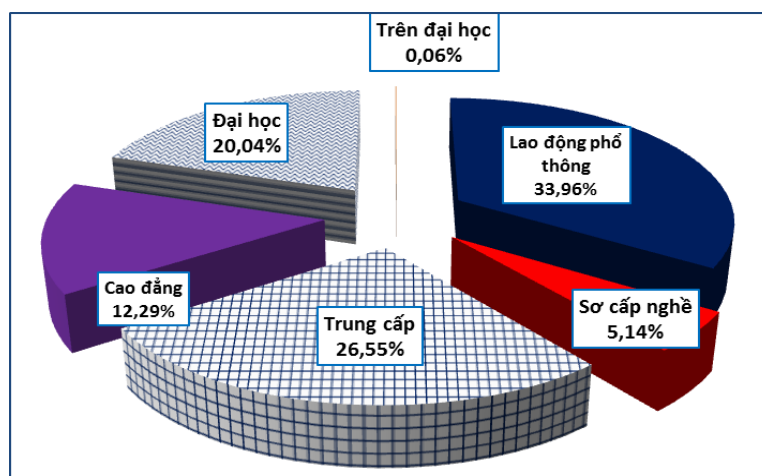
Đơn vị tính: %

Số TT	Nhóm nghề	Chỉ số 6 tháng đầu năm 2017	Chỉ số 6 tháng cuối năm 2017	Chỉ số 6 tháng đầu năm 2018
1	Nhà lãnh đạo trong các ngành, các cấp.	0,00	0,00	0,00
2	Lãnh đạo các cơ quan Tập đoàn, Tổng công ty và tương đương	0,16	0,14	0,06
3	Nhà chuyên môn trong lĩnh vực khoa học và kỹ thuật	4,27	7,15	12,37
4	Nhà chuyên môn về sức khỏe	2,85	2,44	4,50
5	Nhà chuyên môn về giáo dục	1,82	1,56	1,62
6	Nhà chuyên môn về kinh doanh và quản lý	21,67	22,00	18,71
7	Nhà chuyên môn trong lĩnh vực CNTT và truyền thông	3,52	11,06	10,44
8	Nhà chuyên môn về luật pháp, văn hóa, xã hội	2,14	1,83	1,31
9	Nhân viên tổng hợp và nhân viên làm các công việc bàn giấy	4,44	3,79	5,04
10	Nhân viên dịch vụ khách hàng	14,02	4,95	8,79
11	Nhân viên hỗ trợ văn phòng khác	0,26	0,63	0,47
12	Nhân viên dịch vụ cá nhân	0,77	1,71	1,49
13	Nhân viên bán hàng	10,41	10,29	6,67
14	Nhân viên chăm sóc cá nhân	1,51	1,29	1,46
15	Nhân viên dịch vụ bảo vệ	2,98	2,54	2,91

Số TT	Nhóm nghề	Chỉ số 6 tháng đầu năm 2017	Chỉ số 6 tháng cuối năm 2017	Chỉ số 6 tháng đầu năm 2018
16	Lao động có kỹ năng trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	0,97	1,17	1,01
17	Lao động xây dựng và lao động có liên quan đến nghề xây dựng	2,57	2,19	2,62
18	Thợ kim loại, thợ máy và thợ có liên quan	0,73	1,33	0,68
19	Thợ thủ công và thợ liên quan đến in	0,27	1,46	0,40
20	Thợ điện và thợ điện tử	0,32	1,01	1,21
21	Thợ chế biến thực phẩm, công việc đồ gỗ, may mặc và nghề thủ công khác và thợ khác có liên quan	0,42	0,71	0,66
22	Thợ vận hành máy móc và thiết bị cố định	0,41	0,70	0,26
23	Lái xe và thợ vận hành thiết bị chuyên động	2,17	1,85	3,30
24	Lao động giản đơn	21,33	18,20	14,02
25	Lực lượng quân đội	0,00	0,00	0,00
	Tổng số (100% = Số người)	24.351	28.528	25.369

- Nhu cầu nhân lực theo trình độ được thể hiện như sau: Lao động có trình độ trên đại học (0,06%), đại học (20,04%), cao đẳng (12,29%), trung cấp (26,55%), sơ cấp (5,14%), lao động phổ thông (33,96%).

Đơn vị tính: %



**Biểu đồ 3:** Tỷ trọng cầu lao động theo trình độ CMKT 6 tháng đầu năm 2018

Thông kê tỷ trọng cầu lao động phân theo trình độ chuyên môn kỹ thuật 6 tháng đầu năm 2018 cho thấy nhu cầu tuyển dụng lao động ở các trình độ cao đẳng tăng lên và giảm tuyển dụng ở các trình độ còn lại so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2017.

**Bảng 3:** Bảng so sánh tỷ trọng cầu lao động theo trình độ CMKT trên địa bàn thành phố Cần Thơ 6 tháng đầu 2018

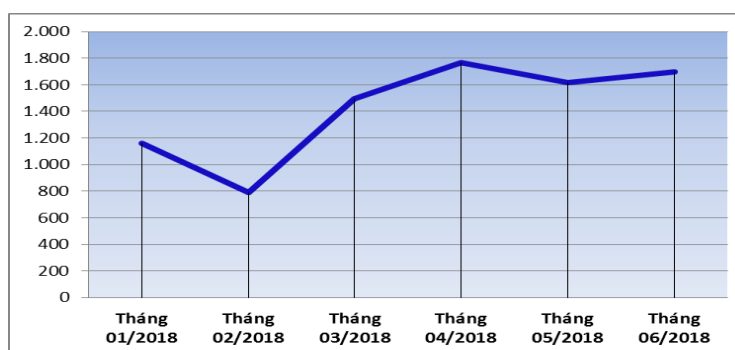
Đơn vị tính: %

STT	Trình độ	Chỉ số 6 tháng đầu năm 2017	Chỉ số 6 tháng đầu năm 2018
1	Lao động phổ thông	37,95	33,96
2	Sơ cấp nghề	4,02	5,14
3	Trung cấp (CN-TCN)	27,58	26,55
4	Cao đẳng (CN-CĐN)	9,23	14,26
5	Đại học	21,12	20,04
6	Trên đại học	0,09	0,06
Tổng số (100% = Số người)		24.351	25.369

## 2.2. Về cung nhân lực:

Trong 6 tháng đầu năm 2018, nhu cầu tìm việc của người lao động trên địa bàn thành phố Cần Thơ tăng so với năm 2017. Qua khảo sát của Trung tâm, nhu cầu tìm việc của người lao động trên địa bàn thành phố là 8.528 người, tăng 22,81% so với 6 tháng cuối năm 2017. Nhu cầu tìm việc hàng tháng của người lao động có sự biến động đáng kể và người lao động tìm việc chủ yếu là học sinh, sinh viên mới tốt nghiệp. Nhu cầu tìm việc tăng cao tháng 4 đến tháng 6/2018, do đây là thời điểm học sinh, sinh viên ở các trường đào tạo, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ tốt nghiệp ra trường, một lực lượng lớn học sinh, sinh viên tốt nghiệp, người lao động từ các tỉnh, thành phố khác đến thành phố Cần Thơ.

Đơn vị tính: người

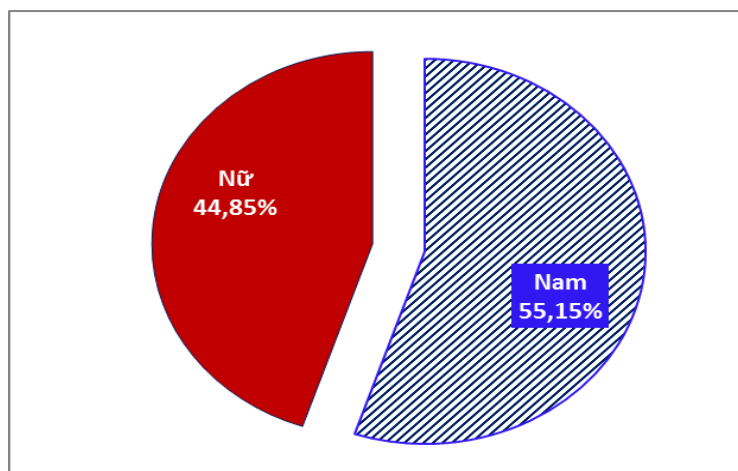


**Biểu đồ 4:** Nhu cầu tìm việc của người lao động 6 tháng đầu năm 2018



Theo khảo sát 6 tháng đầu năm 2018, nhu cầu tìm việc của người lao động không có quá nhiều sự chênh lệch về giới tính. Cụ thể nhu cầu tìm việc của lao động nữ chiếm 44,85% tổng cung nhân lực.

Đơn vị tính: %



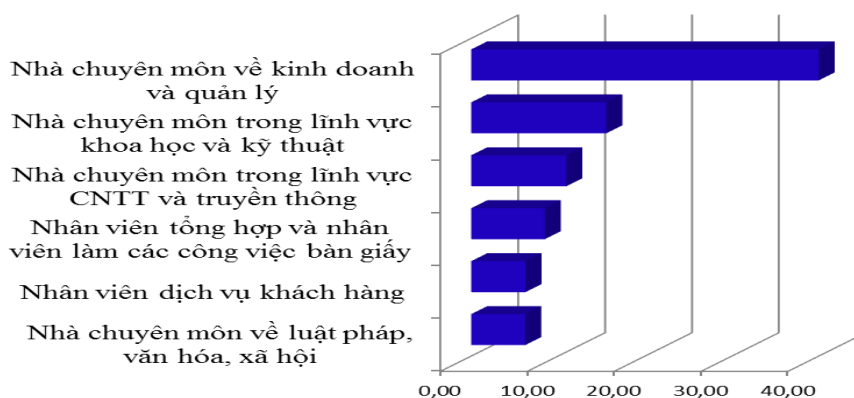
**Biểu đồ 5:** Nhu cầu tìm việc phân theo giới tính 6 tháng đầu năm 2018

- Nhu cầu tìm việc theo nhóm nghề:

Nhóm nghề có nhu cầu tìm việc cao nhất trong 6 tháng đầu năm 2018 là nhà chuyên môn về kinh doanh và quản lý (40,72%), nhà chuyên môn trong lĩnh vực khoa học và kỹ thuật (15,55%), nhà chuyên môn trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông (10,95%), nhân viên tổng hợp (8,47%), nhân viên dịch vụ khách hàng (6,24%), nhà chuyên môn về luật pháp, văn hóa và xã hội (6,21%), ...

Đơn vị tính: %

**TOP 06 NHÓM NGHỀ  
CÓ NHU CẦU TÌM VIỆC CAO NHẤT  
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2018**



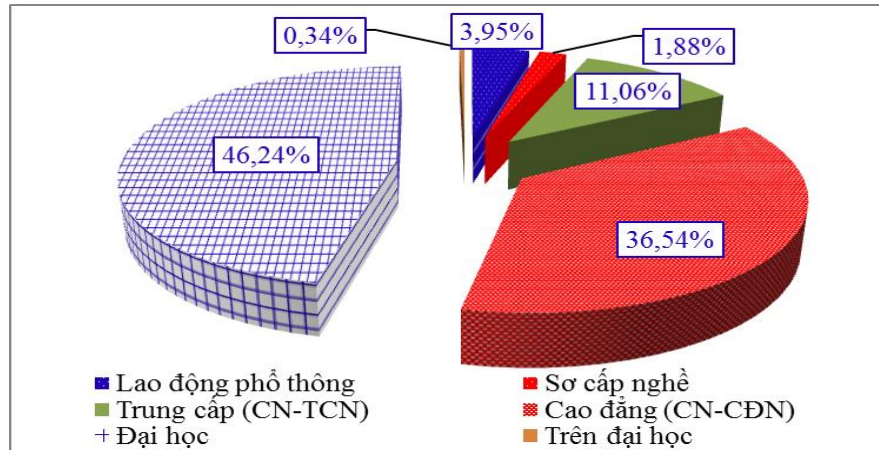
**Biểu đồ 6:** Tỷ trọng cung lao động phân theo nhóm nghề 6 tháng đầu năm 2018



- Nhu cầu tìm việc theo trình độ:

Tỷ trọng người tìm việc đã qua đào tạo chuyên môn nghiệp vụ tăng lên, đặc biệt là ở các trình độ trung cấp và đại học. Cụ thể, chỉ số cung nhân lực theo trình độ trong 6 tháng đầu năm 2018 là: trên đại học (0,34%), đại học (46,24%), cao đẳng (36,54%), trung cấp (11,06%), sơ cấp (1,88%), lao động phổ thông (3,95%).

Đơn vị tính: %



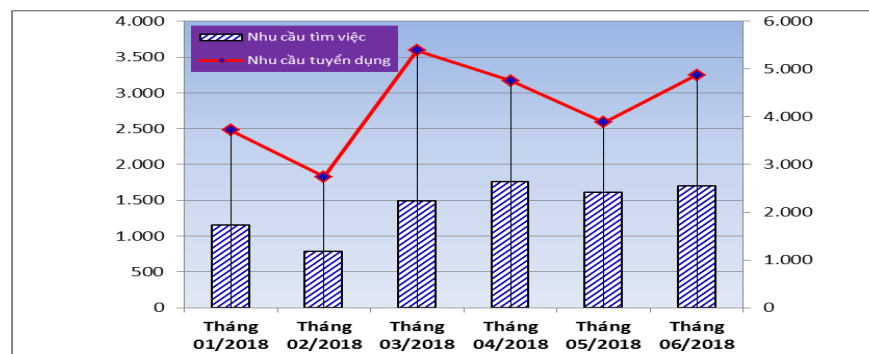
**Biểu đồ 7:** Tỷ trọng cung lao động theo trình độ CMKT 6 tháng đầu năm 2018

### 2.3. Đánh giá cung-cầu lao động

Thực trạng thị trường lao động thành phố đang thừa lao động nhưng lại thiếu nhân lực có trình độ cao cho những ngành nghề nằm trong định hướng phát triển. Trong quá trình hội nhập, doanh nghiệp có xu hướng tuyển dụng không quá chú trọng bằng cấp, nhân lực phù hợp với yêu cầu tuyển dụng, đảm bảo kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề.

Tình trạng doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng cao nhưng vẫn khan hiếm lao động, phần lớn học sinh, sinh viên tốt nghiệp đều không đáp ứng được ngay yêu cầu công việc, kỹ năng thực hành yếu và thiếu những kiến thức kỹ năng mềm, khoảng cách giữa học lý thuyết và thực tế công việc còn lớn. Do vậy, sự chênh lệch cung và cầu lao động, thiếu lao động, việc làm vẫn diễn ra.

Đơn vị tính: Người



**Biểu đồ 8:** Sự biến động cung-cầu nhân lực 6 tháng đầu năm 2018

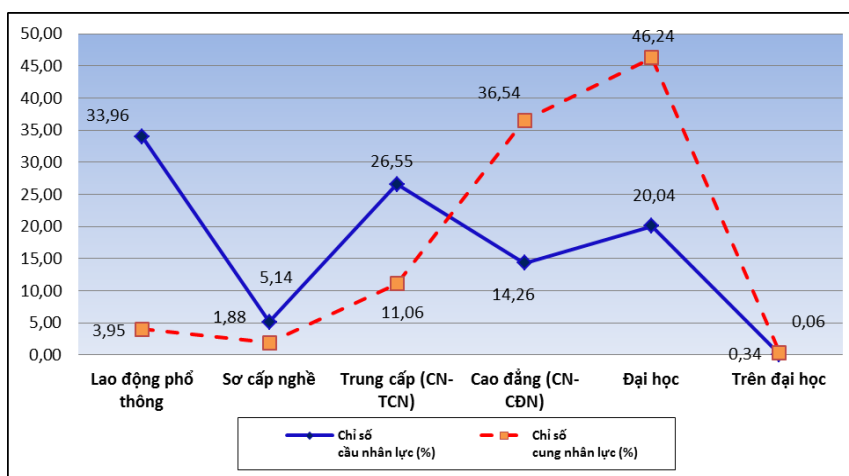
Sự chênh lệch cung-cầu lao động thể hiện rõ ở các nhóm nghề: khoa học và kỹ thuật, kinh doanh và quản lý, DV khách hàng, luật pháp, văn hóa, LĐ giản đơn.

\* Nhóm nghề nhà chuyên môn về luật pháp, văn hóa, xã hội có tỷ trọng cầu lao động là 1,31% trong khi đó cung lao động nhóm nghề này là 6,21%, nguồn cung lao động gấp 4,74 lần nguồn cầu lao động của doanh nghiệp. Nhóm nghề nhà chuyên môn về kinh doanh và quản lý có tỷ trọng cầu lao động là 18,71% trong khi đó cung lao động chiếm 40,72%, nguồn cung lao động gấp 2,18 lần nguồn cầu lao động. Qua đó cho thấy tình trạng cung vượt quá cầu làm cho tăng cao áp lực cạnh tranh, tăng tỷ trọng thất nghiệp của người lao động của 2 nhóm nghề này tăng cao.

\* Nhóm nghề nhân viên bán hàng có tỷ trọng cầu lao động là 6,67%, trong khi đó nguồn cung nhóm nghề này chỉ đáp ứng được 1,84%. Thể hiện sự chênh lệch rõ nhất là nhóm nghề lao động giản đơn, nhóm nghề này có tỷ trọng cầu lao động là 14,02% trong khi đó tỷ trọng cầu lao động chỉ có 1,38%, nguồn cung lao động không đáp ứng được nhu cầu tuyển của doanh nghiệp. Qua đó cho thấy các doanh nghiệp ở thành phố Cần Thơ hiện nay rất khan hiếm nguồn lao động phổ thông, nguyên nhân là do nguồn cung lao động ở đây chủ yếu là học sinh, sinh viên mới ra trường, có trình độ chuyên môn kỹ thuật nhưng thiếu kinh nghiệm, kỹ năng. Một nguyên nhân khác nữa là do sự chuyển dịch cơ cấu lao động, mức lương bình quân ở thành phố Cần Thơ tương đối thấp hơn so với các tỉnh khác như thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai và Bình Dương... nên nguồn lao động có trình độ phổ thông ở địa phương đều mong muốn tìm việc ngoại tỉnh để có thu nhập cao hơn.

Nhìn tổng thể thị trường lao động Cần Thơ vẫn còn là một thị trường lao động phát triển không đồng đều, đặc biệt quan hệ cung-cầu lao động giữa các ngành nghề kinh tế còn mất cân đối nghiêm trọng. Trong khi dư thừa lao động không có kỹ năng và thiếu nhiều lao động kỹ thuật thì hiện nay nhiều doanh nghiệp đang gặp khó khăn trong việc tuyển dụng lao động, không chỉ là lao động qua đào tạo mà còn khó tuyển cả lao động phổ thông.

Đơn vị tính: %



**Biểu đồ 9:** Sự biến động cung-cầu LĐ theo trình độ chuyên môn kỹ thuật 6 tháng đầu 2018

Sự mất cân đối cung-cầu lao động còn thể hiện rõ nét qua trình độ. Qua biểu đồ trên cho thấy rõ cung và cầu lao động trong 6 tháng đầu năm 2018 không có điểm chung. Cụ thể nhất ở trình độ đại học thì tỷ trọng cung lao động là 46,24% khi đó cầu lao động ở trình độ này chỉ có 20,04%, trình độ cao đẳng có tỷ trọng cung lao động là 36,54% khi đó cầu lao động ở trình độ này chỉ có 14,26%. Ngược lại ở trình độ lao động phổ thông, nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp ở trình độ này là 33,96% trong khi nguồn cung lao động chỉ đáp ứng được 03,95%.

## **II. DỰ BÁO NHU CẦU NHÂN LỰC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018**

1. Thị trường lao động thành phố Cần Thơ có nhiều chuyển biến tích cực và phát triển ổn định 6 tháng cuối năm 2018, do thành phố sẽ tiếp tục triển khai nhiều hoạt động ổn định kinh tế, tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố, trọng tâm là hỗ trợ doanh nghiệp, mời gọi thu hút đầu tư, quan tâm đúng mức, định kỳ hàng tháng Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức đối thoại trực tiếp với các doanh nghiệp, kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động, tháo gỡ vướng mắc khó khăn và kiến nghị cho doanh nghiệp... góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 19- 2018/NQ-CP năm 2018 của Chính phủ; hoàn thành cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch. Nâng cao hiệu quả hợp tác, liên kết vùng và kinh tế đối ngoại, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư thu hút mạnh đầu tư, đặc biệt chú trọng những dự án quy mô lớn, có tính lan tỏa; giữ vững và bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu, các sự kiện chính trị quan trọng, các ngày lễ, tết. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

2. Dự báo thị trường lao động thành phố tập trung thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao vào làm việc ở các ngành, lĩnh vực mũi nhọn. Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư về phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018, thành phố sẽ đổi mới mạnh mẽ công tác xúc tiến đầu tư và nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Tăng cường huy động các nguồn lực ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, đặc biệt các dự án quy mô lớn như: Trung tâm Logistic, khu đô thị thông minh, nông nghiệp công nghệ cao, ... Thu hút có chọn lọc vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Chủ động liên kết, hợp tác với các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đầu tư xây dựng dự án mang tính liên vùng. Thu hút mạnh mẽ các nhà đầu tư cùng tham gia đầu tư các dự án theo đối tác công tư (PPP). Tăng cường phương thức tiếp cận, tranh thủ các nguồn tài trợ ODA, NGO phục vụ an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu. Dự kiến nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp trong 6 tháng cuối năm 2018 sẽ tăng khoảng 03-05% so với 6 tháng đầu năm 2018. Thị trường lao động 6 tháng cuối năm phát triển các nhóm nghề chủ yếu như: nhà chuyên môn về kinh doanh và quản lý; nhà chuyên môn trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; nhà chuyên môn trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông; nhân viên dịch vụ khách hàng; nhân viên bán hàng.

3. Nguồn cung nhân lực dự báo gia tăng trong 6 tháng cuối năm, đặt biệt là trong quý III/2018, do sẽ có lực lượng sinh viên tốt nghiệp ra trường tham gia vào

thị trường lao động. Thời gian tới cũng sẽ có sự cạnh tranh giữa người lao động mới tham gia vào thị trường lao động và lực lượng lao động có kinh nghiệm, có nhu cầu thay đổi công việc. Nhu cầu tìm việc tập trung vào các nhóm ngành nghề như: nhà chuyên môn về kinh doanh và quản lý; nhân viên văn phòng; nhà chuyên môn trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

4. Năm 2018, các hoạt động hỗ trợ thị trường lao động phát triển đa dạng với nhiều hoạt động trực tiếp và truyền thông như: sàn giao dịch việc làm, ngày hội tuyển dụng, công tác tư vấn hướng nghiệp, dự báo nhu cầu nhân lực; các trường dạy nghề tăng cường hoạt động đào tạo theo nhu cầu xã hội tạo gắn kết nghề nghiệp – việc làm. Hình thức tuyển dụng lao động trực tuyến phát triển mạnh cùng với các chính sách tuyển dụng linh hoạt, thông tin chính sách sử dụng lao động hỗ trợ sinh viên, học sinh, người lao động tìm việc rõ ràng, công khai. Tỷ lệ thất nghiệp tiếp tục giảm vào cuối năm 2018. Tuy nhiên, tình trạng mất cân đối cung-cầu lao động còn tiếp tục diễn ra. Cơ hội việc làm sẽ rộng mở đối với lao động có tay nghề cao, có thêm kỹ năng mềm, nhất là kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm lao động, năng lực tin học và ngoại ngữ.

### **III. ĐỀ XUẤT:**

❶ Các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động, ngoài việc tăng cường sản xuất kinh doanh, nâng cao uy tín trên thị trường để tồn tại và phát triển bền vững, các doanh nghiệp cần quan tâm xây dựng thành công nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn bó với doanh nghiệp, trước hết là đội ngũ quản lý chủ chốt, nhân viên và công nhân lành nghề, với các chuẩn mực như sau: xây dựng "văn hóa doanh nghiệp", coi trọng nguồn lực con người là nguồn lực quý giá nhất của doanh nghiệp; gắn hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp với thực hiện chế độ đãi ngộ nhân viên; ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ mới trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào quản trị doanh nghiệp; xây dựng bộ máy hoạt động tinh gọn, hiệu quả và bố trí lao động đúng việc, đúng người để đảm bảo năng suất lao động cao nhất.

Đặc biệt là, doanh nghiệp cần có bộ phận phụ trách nguồn nhân lực có tính chuyên sâu. Người làm công tác nhân sự là người có óc tâm, có năng lực xây dựng, phát triển nguồn nhân lực và luôn quan tâm, thấu hiểu bản thân người lao động và gia đình người lao động trong doanh nghiệp.

❷ Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cần đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu công nghệ, phương tiện dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý đào tạo; nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, gắn nghiên cứu với các hoạt động chuyên giao tại cơ sở; đồng thời, hoàn thiện phát triển hoạt động hướng nghiệp, đưa các chương trình giáo dục định hướng nghề nghiệp vào các bậc Trung học phổ thông và Trung học cơ sở để giúp các em học sinh định hướng trong việc lựa chọn nghề nghiệp và ngành học hợp lý.

③ Người lao động, học sinh, sinh viên cần định hướng đúng mức về nghề nghiệp và việc làm, chọn ngành học phù hợp với năng lực, sở trường bản thân và xu hướng phát triển thị trường lao động; phải xác định cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 là xu thế tất yếu, phải thích nghi bằng cách chủ động học tập, rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho một nền kinh tế thông minh và công nghiệp hóa./.

**DỰ BÁO VIÊN**



**Tô Kim Hà**

**GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Minh Trí*

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo Sở LĐ-TB và XH;
- Phòng LĐ-TB và XH quận, huyện;
- Các trường ĐT, GDNN trên địa bàn TP. Cần Thơ;
- Lãnh đạo Trung tâm và các phòng nghiệp vụ;
- Lưu: VT, TTTTLĐ.